

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Kết luận số 06-KL/TW, ngày 01/9/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

Qua hơn 10 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) và Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 04/11/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa X) triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”; các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đã nhận thức rõ hơn về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất, đời sống được quan tâm hơn, bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng trên các lĩnh vực trồng, chăn nuôi, thủy sản, y tế, bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, trên thực tế công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học ở tỉnh ta vẫn còn nhiều hạn chế; tác động của công nghệ sinh học đối với sự phát triển kinh tế - xã hội chưa nhiều; hoạt động nghiên cứu công nghệ sinh học có quy mô nhỏ, chưa đáp ứng được yêu cầu trong từng ngành, lĩnh vực. Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do cơ sở vật chất, nhân lực, kinh phí đầu tư cho nghiên cứu, phát triển công nghệ còn thấp so với thực tế đặt ra; một số cấp ủy, chính quyền chưa quan tâm đúng mức trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch số 48-KH/TU, ngày 04/11/2005 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ngày 01/9/2016, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) đã ban hành Kết luận số 06-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư (khóa IX) “*về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước*”; nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận này của Ban Bí thư Trung ương Đảng trên địa bàn tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch cụ thể với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống; xem công nghệ sinh học là một nhiệm vụ quan trọng để phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh; phát triển ngành công nghệ sinh học thành một ngành kinh tế - kỹ thuật cao, có đóng góp tích cực để thúc đẩy kinh tế - xã hội tỉnh nhà phát triển nhanh và bền vững.

2. Yêu cầu

Toàn Đảng bộ phải quán triệt sâu kỹ và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ chủ yếu đã được nêu trong Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và trong Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong đảng, sự đồng thuận trong toàn xã hội đối với việc đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền đối với công tác phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học. Người đứng đầu các cấp, các ngành phải xem đây là một trong những nội dung trọng tâm để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và ngành, nhất là các ngành có liên quan trực tiếp, như: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Công thương, Tài nguyên và Môi trường... phải triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Trung ương về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; rà soát, bổ sung, ban hành quy định của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để phát triển công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học vận hành theo cơ chế thị trường; quan tâm phát huy vai trò chủ lực của doanh nghiệp trong hoạt động về công nghệ sinh học. Phối hợp với các cơ quan trung ương xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu mở về công nghệ sinh học. Khuyến khích sử dụng các sản phẩm công nghệ sinh học có thương hiệu trong nước. Có chính sách hỗ trợ và ưu tiên các đề tài, dự án nghiên cứu ứng dụng, sản xuất thử nghiệm về công nghệ sinh học trên địa bàn tỉnh.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công nghệ sinh học đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

3. Phát triển công nghiệp sinh học là một trong những nhiệm vụ ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội, là giải pháp quan trọng để phát triển một nền kinh tế xanh, bền vững. Ở tỉnh ta, ưu tiên phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp, bảo vệ môi trường, y tế. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong khai thác, chế biến, nuôi trồng thủy, hải sản; phát huy tiềm năng, lợi thế kinh tế biển của tỉnh. Ưu tiên chuyển giao, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới. Khuyến khích phát triển thị trường sản phẩm công nghệ sinh học.

4. Đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học theo cơ chế thị trường. Đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với hệ thống các phòng thí nghiệm, phòng kiểm nghiệm, các trung tâm kiểm định tại các ngành, địa phương theo quy định hiện hành nhằm đưa nhanh, có hiệu quả các tiến bộ khoa học - kỹ thuật về công nghệ sinh học vào sản xuất và đời sống.

5. Ứng dụng rộng rãi, có hiệu quả công nghệ sinh học trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; xây dựng các chương trình phát triển nông nghiệp hiệu quả dựa vào công nghệ sinh học để thích ứng với biến đổi khí hậu; chú trọng bảo tồn và nhân rộng các nguồn gen quý; tạo mới các giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao, có khả năng chống chịu tốt với biến đổi khí hậu. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy trình công nghệ tiên tiến vào chăn nuôi, trồng trọt, quản lý rừng, khai thác và nuôi trồng, bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản. Ưu tiên xây dựng một số sản phẩm có lợi thế của tỉnh nhà.

Tập trung nghiên cứu và áp dụng nghiêm ngặt các quy định về an toàn sinh học. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học trong công tác vệ sinh an toàn thực phẩm bảo đảm sức khỏe và đời sống nhân dân. Quan tâm ứng dụng công nghệ gen trong công nghiệp thực phẩm, dược phẩm. Bảo tồn và phát triển rộng rãi các vùng dược liệu, nhất là các dược liệu quý hiếm, đặc thù của địa phương và có giá trị kinh tế cao.

Chú trọng ứng dụng và chuyển giao các giải pháp công nghệ sinh học nhằm góp phần tạo ra một nền sản xuất xanh, sạch; xử lý ô nhiễm môi trường, đặc biệt quan tâm các vùng ô nhiễm nặng đang ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cuộc sống của người dân; khắc phục suy thoái, nhất là những vùng có nguy cơ suy thoái cao và sự cố môi trường; khuyến khích sản xuất năng lượng mới, năng lượng sạch, có khả năng tái tạo từ phế liệu, phế thải, thực vật và thân thiện với môi trường.

6. Nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế và trong nước về công nghệ sinh học. Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cá nhân nhằm tiếp cận và chuyển giao công nghệ mới, tiến tiến. Chủ động xây dựng các chương trình, đề tài, dự án hợp tác với các viện nghiên cứu, các trường đại học có đào tạo lĩnh vực nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học cũng như các tỉnh, thành lân cận có ưu thế mạnh trong lĩnh vực này để trao đổi thông tin dữ liệu, tranh thủ kinh nghiệm, tiếp nhận tài trợ và đào tạo nguồn nhân lực cho phát triển công nghệ sinh học tại tỉnh nhà.

7. Sớm hoàn chỉnh các thủ tục để xây dựng các khu sản xuất thực nghiệm theo Quyết định số 3372/QĐ-UBND, ngày 15/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đến năm 2020 của tỉnh và Quyết định số 12/QĐ-UBND, ngày 06/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động của Trung tâm

Thông tin và Ứng dụng tiên bộ Khoa học - Công nghệ tỉnh Bình Thuận; qua đó để hình thành các khu ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sản xuất sản phẩm theo hướng hàng hóa. Đồng thời, đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong các lĩnh vực: y tế, tài nguyên và môi trường...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng tổ chức quán triệt sâu kỹ và thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nhiệm vụ chủ yếu đã được nêu trong Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Kế hoạch này của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo quyết định biện pháp khuyến khích phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học và bảo đảm an toàn sinh học trên địa bàn tỉnh.

3. Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học trở thành một ngành kinh tế - kỹ thuật cao, góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của tỉnh, trên cơ sở các tiêu chí, lộ trình phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học đến năm 2030 của Chính phủ; đồng thời, chỉ đạo các ngành chức năng, các địa phương đánh giá việc phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học và xây dựng kế hoạch thực hiện tại ngành, địa phương mình.

4. Các cơ quan báo, đài của tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học, công nghiệp sinh học trong tình hình mới, những thành tựu, kết quả nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sinh học, các mô hình hay, sáng tạo, những điển hình, kinh nghiệm... trong phát triển công nghệ sinh học.

5. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai quán triệt, thực hiện Kế hoạch này; định kỳ, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng và Bộ phận địa phương tại TPHCM;
- Đảng đoàn HĐND tỉnh;
- Ban Cán sự đảng UBND tỉnh;
- Các ban của Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thanh Cảnh